

Số: **191/2020/QĐST-HNGĐ**

Bình Đại, ngày 25 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 144/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2020 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

Nguyên đơn: **Nguyễn Nguyên Đông M**, sinh ngày: 22/12/1993

Địa chỉ: Số 45 Khu phố 5, đường H, phường K, quận L, thành phố M.

Bị đơn: **Cao Ngọc L**, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Ấp L, xã C, huyện H, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Nguyên Đông M và anh Cao Ngọc L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Nguyễn Nguyên Đông M và anh Cao Ngọc L có 02 người con chung tên là: Cao Nguyễn Gia Phúc, sinh ngày: 27/01/2012; Cao Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày: 22/7/2014.

Chị Nguyễn Nguyên Đông M tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Cao Nguyễn Gia Phúc cho đến khi cháu Cao Nguyễn Gia Phúc thành niên (đủ 18 tuổi).

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Nguyên Đông M nuôi con chung không yêu cầu anh Cao Ngọc L cấp dưỡng nuôi con.

Anh Cao Ngọc L không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của

con được sống chung với chị Nguyễn Nguyên Đông M.

Sau khi ly hôn, anh Cao Ngọc L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh Cao Ngọc L không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Nguyễn Nguyên Đông M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Cao Ngọc L.

Anh Cao Ngọc L cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của chị Nguyễn Nguyên Đông M.

Chị Nguyễn Nguyên Đông M cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Cao Ngọc L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Anh Cao Ngọc L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Cao Nguyễn Gia Bảo cho đến khi cháu Cao Nguyễn Gia Bảo thành niên (đủ 18 tuổi).

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Cao Ngọc L nuôi con chung không yêu cầu chị Nguyễn Nguyên Đông M cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Nguyên Đông M không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với anh Cao Ngọc L.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Nguyên Đông M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Nguyên Đông M không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Cao Ngọc L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Nguyễn Nguyên Đông M.

Chị Nguyễn Nguyên Đông M cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của anh Cao Ngọc L.

Anh Cao Ngọc L cùng các thành viên gia đình không được cản trở Chị Nguyễn Nguyên Đông M trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì trên cơ sở lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung; nợ chung: anh Cao Ngọc L và chị Nguyễn Nguyên Đông M khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

- Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: chị Nguyễn Nguyên Đông M tự nguyện chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*),

nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Nguyên Đông M đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 00010732 ngày 24/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại. Vậy chị Nguyễn Nguyên Đông M được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (P.KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND P.Bình Trị Đông
Q.Bình Tân. TP.HCM (số 64/2012)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Quang Hải